TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 152/2023/HS-ST
Ngày: 22-9-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Việt Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Minh Tâm;

2. Ông Lý A Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chung, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 158/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 157/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo thứ nhất:

Họ và tên: **Lò Văn Đ**; tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 01/01/1974, tại: Huyện M, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản B, xã B, huyện M, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ học vấn: Không; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn S (đã chết) và con bà Lò Thị T, sinh năm 1942; bị cáo có vợ là Lò Thị T, sinh năm 1974 (đã ly hôn) có 02 người con chung, bị cáo chung sống như vợ chồng với Lò Thị G, sinh năm 1975 và có 01 người con chung, bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án: Bị cáo có 02 tiền án tại Bản án số: 48/2012/HS-ST ngày 25/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 02/10/2014 và Bản án số: 58/2016/HS-ST ngày 29/9/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu xử phạt 08 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 25/02/2022, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị cơ quan Nhà nước xử phạt vi phạm hành chính lần nào. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30/4/2023, đến ngày 09/5/2023 bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (*bị cáo bị tạm giữ 09 ngày*); bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo thứ hai:

Họ và tên: **Lò Thị G**; tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 08/02/1975, tại: Huyện T, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản T, xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ học vấn: Lớp 1; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn H (đã chết) và con bà Lò Thị N, sinh năm 1925; bị cáo có chồng là Bạc Cầm N (đã chết) có 02 người con chung, bị cáo chung sống như vợ chồng với Lò Văn Đ, sinh năm 1974 và có 01 người con chung, bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị Tòa án xét xử và chưa bị cơ quan Nhà nước xử phạt vi phạm hành chính lần nào. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30/4/2023, tạm giam từ ngày 09/5/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo Lò Thị G: Bà Cao Thị Bình, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà tỉnh Điện Biên, (Có mặt).

* Người có nghĩa vụ liên quan:

- Lò Văn B; sinh năm 1979; trú tại: Bản Muông, xã Mường Thín, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, (Vắng mặt).

- Lường Văn L; sinh năm 1978; trú tại: Bản T, xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên, (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 20/4/2023 bị cáo Lò Văn Đ một mình đi bộ từ nhà của bị cáo Lò Thị G ở bản T, xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên ra quán tạp hóa gần nhà để mua mì tôm. Sau khi mua được mì tôm trên đường quay về nhà bị cáo Đ gặp một người đàn ông dân tộc Mông, không quen biết đang đứng ở đầu cầu bản T, xã M. Qua trao đổi bị cáo Đ đã mua được của người đàn ông này 02 túi Methamphetamine với giá 3.000.000đ (*ba triệu đồng*) và 01 gói Heroine với giá 400.000đ (*bốn trăm nghìn đồng*). Mua được ma túy bị cáo Đ cất giấu ma túy vào trong túi quần bên trái đang mặc rồi đi về nhà của bị cáo Lò Thị G. Về đến nhà bị cáo Đ thay chiếc quần dài đang mặc bên trong có chứa ma túy ra và treo lên móc để ở dưới gầm sàn nhà. Khoảng 08 giờ ngày 21/4/2023 bị cáo Đ lấy gói Heroine mang vào phòng ngủ sát với phòng bếp ở dưới gầm sàn nhà, dùng dao lam có sẵn cắt chia gói Heroine thành 22 gói (18 gói được gói bằng nilon màu hồng và 04 gói được gói bằng nilon màu xanh) và dùng bật lửa hơ gắn kín miệng các gói nilon. Sau đó bị cáo Đ cho toàn bộ các gói Heroine vừa chia vào một vỏ túi nilon màu vàng xanh có chữ TIPO (trong khi cho các gói Heroine vào vỏ túi nilon màu vàng xanh, bị cáo Đ đã làm rơi 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu xanh xuống nền nhưng bị cáo không biết). Bị cáo Lò Văn Đ cất toàn bộ số Heroine vào túi quần bên trái rồi treo trên móc dưới gầm sàn nhà. Cất giấu Heroine xong bị cáo Đ lấy 04 viên Methamphetamine ra sử dụng bằng cách hút qua ống điếu tự chế. Hàng ngày bị cáo cũng thường hay lấy viên Methamphetamine ra để dụng bằng hình thức hút.

Đến khoảng 07 giờ ngày 30/4/2023 bị cáo Đ mặc chiếc quần có cất giấu toàn bộ số ma túy để chuẩn bị đi xem nước ở ruộng, do sợ gói Heroine bị ướt nên bị cáo Đ đã lấy túi nilon màu vàng xanh có chữ TIPO bên trong có chứa Heroine đưa cho bị cáo G cất giấu. Sau khi nhận gói ma túy từ bị cáo Đ, bị cáo G đã mang cất giấu trên khe mái chuồng gà nhà bị cáo G. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày thì bị cáo Đ đi xem nước ở ruộng về và dọn dẹp nhà cửa. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày 30/4/2023 có Lò Văn B đến nhà bị cáo G hỏi bị cáo Đ mua nợ 01 gói Heroine với giá 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*), khi nào có tiền sẽ trả sau. Bị cáo Đ đồng ý bán Heroine cho B và đi vào bếp nói với bị cáo G lấy một gói Heroine để bán cho B. Bị cáo G đi ra phía chuồng gà và lấy 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu hồng đưa cho bị cáo Đ. Bị cáo Đ mang gói Heroine ra bàn uống nước dưới gầm nhà sàn đưa cho Lò Văn B. Khi nhận được gói Heroine, B mở gói Heroine để sử dụng bằng cách đốt hút, bị cáo Đ cũng mở túi nilon màu xanh ra lấy 01 viên Methamphetamine để sử dụng bằng cách đốt hút qua ống điều tự chế. Khoảng 05 phút sau thì có Lường Văn L đi từ phía sau nhà vào gặp bị cáo Đ hỏi mua 01 gói Heroine với giá 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*). Bị cáo Đ đồng ý và nói L đi vào bếp đưa tiền cho bị cáo G. Sau khi L quay lại ngồi ở bàn uống nước thì bị cáo Đ đi vào bếp và nói bị cáo G đi lấy 01 gói Heroine để bán cho L. Bị cáo G tiếp tục đi ra khu vực phía chuồng gà và lấy trên khe mái chuồng gà lấy 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu xanh và quay lại đưa cho bị cáo Đ. Bị cáo Đ cầm gói Heroine đưa cho L, sau đó L ngồi tại khu vực bàn uống nước sử dụng ma túy bằng cách đốt hút bằng giấy bạc. Bị cáo Đ cũng ngồi xuống và tiếp tục sử dụng hết viên Methamphetamine. Vào hồi 10 giờ 40 phút ngày 30/4/2023 sau khi bị cáo Lò Văn Đ, Lò Văn B, Lường Văn L vừa sử dụng ma túy xong thì bị tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo bắt quả tang. Phát hiện thu giữ trong túi quần bên trái của bị cáo Lò Văn Đ đang mặc 02 túi nilon màu xanh loại túi có mép dính trong đó 01 túi có chứa 72 viên Methamphetamine có khối lượng 7,7 gam và 01 túi bên trong có chứa 04 viên Methamphetamine có khối lượng 0,43 gam. Thu giữ trong túi quần bên trái của bị cáo Lò Thị G đang mặc số tiền 540.000đ (*năm trăm bốn mươi nghìn đồng*) trong đó có 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*) là tiền bán Heroine cho L. Ngoài ra còn thu giữ các đồ vật liên quan đến việc sử dụng ma túy của bị cáo Lò Văn Đ, Lò Văn B, Lường Văn L. Khám xét khẩn cấp đối với nơi ở của bị cáo G đã phát hiện thu giữ trên khe mái chuồng gà nhà bị cáo G 01 túi nilon màu vàng xanh, có chữ TIPO bên trong có 03 gói Heroine gói bằng gói nilon màu hồng, 16 gói Heroine gói bằng gói nilon màu xanh có tổng khối lượng 1,02 gam và thu giữ trên nền phòng ngủ dưới gầm sàn nhà bị cáo G 01 gói Heroine gói bằng nilon màu xanh có khối lượng 0,03 gam. Bị cáo Lò Văn Đ thừa nhận đã tàng trữ trái phép 8,13 gam Methamphetamine và 1,05 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng và bán kiếm lời, do đó bị cáo Đ phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng khối lượng hai chất ma túy là 9,18 gam. Bị cáo Lò Thị G thừa nhận đã cất giấu 1,02 gam Heroine để cho bị cáo Đ sử dụng và bán kiếm lời. Bị cáo Lò Văn Đ và bị cáo Lò Thị G đã 02 lần bán Heroine cho Lò Văn B và Lường Văn L mỗi người 01 gói Heroine với giá 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*). Trước khi phạm tội bị

cáo Đ đã có 02 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích.

Về vật chứng thu giữ của bị cáo Đ 8,13 gam Methamphetamine, gửi giám định toàn bộ, hoàn lại đối tượng giám định 6,54 gam Methamphetamine và thu giữ của bị cáo G 1,05 gam Heroine gửi giám định toàn bộ, hoàn lại đối tượng giám định 0,887 gam Heroine. Ngoài ra còn thu giữ của bị cáo Lò Văn Đ 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 ống điếu tự chế; thu giữ của Lò Văn B 01 mảnh giấy bạc và 01 bật lửa ga màu đỏ; thu giữ của Lường Văn L 01 mảnh giấy bạc; 01 mảnh nilon màu xanh và 01 bật lửa ga màu đỏ. Tạm giữ của bị cáo Lò Thị G số tiền 540.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

Tại bản Kết luận giám định số: 726/KL-KTHS ngày 09/5/2023 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên kết luận: "*Khối lượng vật chứng ký hiệu M1: 7,7 gam; M2: 0,43 gam; M3: 0,03 gam; M4: 1,02 gam. 02 mẫu viên nén màu hồng ký hiệu M1, M2 gửi giám định là chất ma tuý: Methamphetamine; 02 mẫu chất màu trắng dạng cục và dạng bột ký hiệu M3, M4 gửi giám định là chất ma tuý: Loại Heroin (Heroine)*". Kết luận giám định số: 1189/KL-KTHS ngày 21/7/2023 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên kết luận: "*01 tờ tiền mệnh giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); 04 tờ tiền mệnh giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng); 03 tờ tiền mệnh giá 20.000đ (hai mươi nghìn đồng)và 08 tờ tiền mệnh giá 10.000đ (mười nghìn đồng) gửi giám định là tiền thật*".

Tại bản Cáo trạng số: 145/CT-VKSTG ngày 09 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã truy tố: Bị cáo Lò Văn Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại Điểm b, p, q Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Lò Thị G về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Điều tra và phiên tòa hôm nay các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm b, p, q Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lò Văn Đ từ 09 năm 06 tháng đến 10 năm tù. Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lò Thị G từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Không phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Áp dụng Điểm b, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín có chứa 01 bật lửa ga màu đỏ và 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy một mặt; 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín có chứa 01 mảnh giấy bạc có vết cháy xám đen, 01 mảnh nilon màu xanh và 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín có chứa 01 mảnh giấy bạc có vết cháy xám đen và 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín có chứa 01 vỏ túi nilon màu vàng xanh, 02 túi nilon màu xanh, 17 mảnh nilon màu xanh, 03

mảnh nilon màu hồng và 02 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng thu giữ của ngày 30/4/2023; 01 ống điếu tự chế bằng L nhựa dùng để sử dụng ma túy; 01 vỏ phong bì niêm phong số tiền 540.000đ hoàn mẫu vật giám định; 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng các mép đều được dán kín của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên chứa mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng M1: 6,22 gam Methamphetamine; M2: 0,32 gam Methamphetamine; M3: 0,007 gam Heroine; M4: 0,88 gam Heroine; đối với số tiền 540.000đ (*năm trăm bốn mươi nghìn đồng*) Công an tạm giữ của bị cáo Lò Thị G, đã giám định là tiền thật, quá trình điều tra cho thấy trong tổng số tiền bị tạm giữ có 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*) là do phạm tội mà có đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước, số tiền còn lại 490.000đ (*bốn trăm chín mươi nghìn đồng*) không liên quan đến hành vi phạm tội đề nghị trả lại cho bị cáo Lò Thị G. Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Thị G: Người bào chữa nhất trí với bản Cáo trạng, Luận tội của Kiểm sát viên xét xử bị cáo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; nhất trí với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất có thể, không phạt bổ sung bằng tiền và miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Các bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt các bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Hồi 10 giờ 40 phút ngày 30/4/2023, tại bản T, xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên, Công an bắt người phạm tội quả tang thu giữ của bị cáo Lò Văn Đ 76 viên Methamphetamine có khối lượng 8,13 gam; khám xét khẩn cấp thu giữ trên nền phòng ngủ dưới gầm sàn nhà bị cáo Lò Thị G 01 gói Heroine có khối lượng 0,03 gam (do bị cáo Đ làm rơi vào ngày 21/4/2023), thu giữ của bị cáo Lò Thị G 19 gói Heroine có khối lượng 1,02 gam (do bị cáo Đ đưa cho bị cáo G cất giấu); bị cáo Lò Văn Đ phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng khối lượng hai chất ma túy là 9,18 gam. Mục đích các bị cáo cất giấu ma túy để cho bị cáo Lò Văn Đ sử dụng và bán kiếm lời. Bị cáo Lò Văn Đ và bị cáo Lò Thị G đã 02 lần bán Heroine cho Lò Văn B và Lường Văn L mỗi người 01 gói Heroine với giá 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*). Hành vi của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, Kết luận giám định, Kết

luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng đã truy tố. Trước khi phạm tội bị cáo Lò Văn Đ đã có 02 tiền án về tội Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích. Với hành vi và khối lượng chất ma túy bị thu giữ thì bị cáo Lò Văn Đ đã phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điểm b, p, q Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo Lò Thị G đã phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Các bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2] Về tính chất và mức độ của vụ án: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm, các bị cáo cùng nhau thực hiện tội phạm với vai trò đều là người thực hành tích cực hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của các bị cáo trực tiếp, tiếp tay cho những người chuyên mua bán trái phép các chất ma túy tồn tại và phát triển; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm .... làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện Tuần Giáo nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Hành vi các bị cáo thực hiện là tội phạm rất nghiêm trọng. Vì vậy hành vi của các bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật, mới có tác dụng phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh chống tội phạm.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bố đẻ bị cáo Đ được tặng Bằng khen đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, bố đẻ bị cáo G được thưởng Huy chương Kháng chiến hạng Nhất, nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo thông qua hình phạt để răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành người lương thiện, có ý thức tuân thủ pháp luật, đồng thời giúp bị cáo Lò Văn Đ cai nghiện chất ma túy.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Xét thấy nghề nghiệp của các bị cáo là làm nông nghiệp, không thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Kiểm sát viên đề nghị: Xét mức hình phạt Kiểm sát viên đã đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ, nhân thân và hành vi phạm tội của các bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Người bào chữa đề nghị: Xét thấy mức hình phạt người bào chữa đề nghị cho bị cáo Lò Thị G phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bị cáo Lò Văn Đ khai bán ma túy cho bị cáo vào ngày 20/4/2023. Quá trình điều tra xét thấy khi mua bán ma túy, bị cáo Đ không biết tên, địa chỉ của người đàn ông. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Tuần Giáo không có căn cứ để điều tra làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các đối tượng Lò Văn B, Lường Văn L và bị cáo Lò Văn Đ tại khu vực bàn uống nước nhà bị cáo Lò Thị G. Quá trình điều tra đã xác minh làm rõ bị cáo G không biết việc các đối tượng sử dụng ma túy và trước khi sử dụng các đối tượng cũng không xin phép bị cáo G, không đủ cơ sở kết luận bị cáo Lò Thị G về hành vi Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Lò Văn B và Lường Văn L là những người đã mua Heroine của các bị cáo để sử dụng. Sau khi mua được Heroine, B và L đã sử dụng hết, Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Tuần Giáo đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lò Văn B và Lường Văn L bằng hình thức phạt tiền, là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín có chứa 01 bật lửa ga màu đỏ và 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy một mặt; 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín có chứa 01 mảnh giấy bạc có vết cháy xám đen, 01 mảnh nilon màu xanh và 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín có chứa 01 mảnh giấy bạc có vết cháy xám đen và 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín có chứa 01 vỏ túi nilon màu vàng xanh, 02 túi nilon màu xanh, 17 mảnh nilon màu xanh, 03 mảnh nilon màu hồng và 02 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng thu giữ của ngày 30/4/2023; 01 ống điếu tự chế bằng L nhựa dùng để sử dụng ma túy; 01 vỏ phong bì niêm phong số tiền 540.000đ hoàn mẫu vật giám định; 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng các mép đều được dán kín của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên chứa mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng M1: 6,22 gam Methamphetamine; M2: 0,32 gam Methamphetamine; M 3: 0,007 gam Heroine; M4: 0,88 gam Heroine; là chất Nhà nước cấm tàng trữ cần tịch thu và tiêu hủy; đối với số tiền 540.000đ (*năm trăm bốn mươi nghìn đồng*) Công an tạm giữ của bị cáo Lò Thị G, đã giám định là tiền thật, quá trình điều tra cho thấy trong tổng số tiền bị tạm giữ có 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*) là do phạm tội mà có đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước, số tiền còn lại 490.000đ (*bốn trăm chín mươi nghìn đồng*) không liên quan đến hành vi phạm tội đề nghị trả lại cho bị cáo Lò Thị G theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về hành vi và các quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần Giáo; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên

tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan đã thực hiện đều hợp pháp và được chấp nhận.

[10] Về án phí: Lẽ ra các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, nhưng các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đã có đơn đề nghị và tại phiên tòa xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào:

Điểm b, p, q Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự (đối với bị cáo Lò Văn Đ).

Điểm b Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự (đối với bị cáo Lò Thị G).

- Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn Đ và bị cáo Lò Thị G phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Xử phạt:

Bị cáo Lò Văn Đ 09 (*chín*) năm 08 (*tám*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án phạt tù và được trừ thời gian bị tạm giữ là 09 (*chín*) ngày.

Bị cáo Lò Thị G 07 (*bảy*) năm 01 (*một*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 30/4/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điểm b, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín có chứa 01 bật lửa ga màu đỏ và 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy một mặt; 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín có chứa 01 mảnh giấy bạc có vết cháy xám đen, 01 mảnh nilon màu xanh và 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín có chứa 01 mảnh giấy bạc có vết cháy xám đen và 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín có chứa 01 vỏ túi nilon màu vàng xanh, 02 túi nilon màu xanh, 17 mảnh nilon màu xanh, 03 mảnh nilon màu hồng và 02 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng thu giữ của ngày 30/4/2023; 01 ống điếu tự chế bằng L nhựa dùng để sử dụng ma túy; 01 vỏ phong bì niêm phong số tiền 540.000đ hoàn mẫu vật giám định; 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng các mép

đều được dán kín của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên chứa mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng M1: 6,22 gam Methamphetamine; M2: 0,32 gam Methamphetamine; M3: 0,007 gam Heroine; M4: 0,88 gam Heroine. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*) của bị cáo Lò Thị G. Trả lại cho bị cáo Lò Thị G số tiền 490.000đ (*bốn trăm chín mươi nghìn đồng*) theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/9/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

3. Về án phí: Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm các cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 22/9/2023).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng HCTP, Sở TP tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo (03 bản);
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TTTGPL Nhà nước tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Việt Hương